TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2017
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phát Minh.

2. Ông Võ Thành Trung.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị U, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp N, xã H, huyện T1, tỉnh Long An;

Bị đơn: Ông Cao Văn L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp V, xã T2, huyện T, tỉnh Long An;

Bà U và ông L vắng mặt nhưng có đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Huỳnh Thị U: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Thị U xác định bà U khởi kiện yêu cầu:

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị U yêu cầu được ly hôn với ông Cao Văn L.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị U yêu cầu ông Cao Văn L nuôi dưỡng con chung tên Cao Minh Phát, sinh ngày 22/10/2016, bà U không cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Yêu cầu, đề nghị của bị đơn – ông Cao Văn L:

- Về hôn nhân: Ông Cao Văn L đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Thị U.

- Về con chung: Ông L thống nhất việc ông L tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Cao Minh Phát, sinh ngày 22/10/2016, không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Cao Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tình tiết của vụ án:

Bà Huỳnh Thị U và ông Cao Văn L có làm lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Nghĩa Hoà, huyện T, tỉnh Long An vào năm 2015. Trong trình chung sống bà U và ông L có một người con chung tên Cao Minh P, sinh ngày 22/10/2016. Thời gian đầu vợ, chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau khi sinh con chung thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, hai vợ chồng không thống nhất được các vấn đề trong cuộc sống gia đình và trong việc làm ăn kinh tế. Bà U đã đi làm công nhân và sống ly thân với ông L từ tháng 01/2017 đến nay. Nay xét thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà U không còn tình cảm với ông L, tình cảm gia đình không thể hàn gắn, bà U yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Cao Văn L.

Trong đơn khởi kiện bà Huỳnh Thị U yêu cầu chia đôi giá trị chiếc xe Sirius Fi, yêu cầu ông L trả cho bà U 13.000.000 đồng tương đương ½ giá trị chiếc xe. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà U có đơn xin thay đổi không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề chia tài sản chung với ông L, việc bà U rút yêu cầu chia tài sản chung hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc.

Các tài liệu, chứng cứ do các đương sự đã cung cấp như tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà Huỳnh Thị U và ông Cao Văn L có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện T vào năm 2015 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà U khởi kiện yêu cầu ly hôn là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia

đình. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hoá theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về việc giải quyết vắng mặt bà Huỳnh Thị U và ông Cao Văn L:* Xét thấy, bà U và ông L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt bà U và ông L.

[3] *Về hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị U và ông Cao Văn L:* Xét thấy, bà Huỳnh Thị U và ông Cao Văn L xác định mâu thuẫn giữa bà U và ông L là không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, bà U và ông L không còn tình cảm với nhau nên thống nhất đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà U và ông L không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị U đối với ông Cao Văn L.

[4] *Về con chung:* Xét thấy, con chung Cao Minh P, sinh ngày 26/10/2016 hiện đang sống chung với ông L. Bà U và ông L xác định thống nhất việc ông L được quyền nuôi dưỡng con chung tên Cao Minh P. Do đó, Tòa án căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về con chung giữa bà U và ông L. Ông L được quyền nuôi dưỡng con chung tên Cao Minh P, sinh ngày 26/10/2016. Ông L không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] *Về chia tài sản chung:* Bà Huỳnh Thị U có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung. Xét thấy, việc rút yêu cầu chia tài sản chung của bà U là hoàn toàn tự nguyện, ông L thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Do đó, Hội đồng xét xử cần đình chỉ yêu cầu giải quyết về chia tài sản chung của bà Huỳnh Thị U đối với ông Cao Văn L.

[6] *Về án phí:* Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Huỳnh Thị U phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị U đối với ông Cao Văn L

1. *Về hôn nhân:* Bà Huỳnh Thị U được ly hôn với ông Cao Văn L.

2. *Về con chung:* Ông Cao Văn L được quyền nuôi dưỡng con chung tên Cao Minh P, sinh ngày 22/10/2016. Bà U không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung Cao Minh P hiện đang sống chung với ông L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản chung:* Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của bà Huỳnh Thị U đối với ông Cao Văn L do bà U có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung. Bà Huỳnh Thị U có quyền khởi kiện lại theo thủ tục tố tụng dân sự, nếu có tranh chấp.

4. *Về án phí:* Bà Huỳnh Thị U phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà U đã nộp theo các biên lai số 0003630 và 0003631 ngày 04 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T sang thi hành án phí. Hoàn trả cho bà U số tiền 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

5. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- UBND xã T2;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thật